

ĐÔI NÉT VỀ KHẢO CỔ HỌC BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thị Lan()*

Khảo cổ học tiền – sơ sử Bình Dương với hơn bốn mươi năm nghiên cứu và hệ thống tư liệu đã cho thấy trên vùng đất này có một diễn trình phát triển gần hai ngàn năm với ít nhất bốn giai đoạn phát triển kéo dài gần như liên tục. Bên cạnh đó, Bình Dương không chỉ vừa xác lập một trong những đỉnh phát triển thời đại kim khí trên toàn vùng mà còn xác lập được một cơ cấu kinh tế – xã hội ổn định, phát triển với các nghề trồng trọt, luyện kim – đúc đồng, xe sợi – dệt vải, làm gốm và chế tác công cụ đá. Chính vì thế, đã gợi mở những nhận thức mới trong việc nghiên cứu nguồn gốc các cộng đồng cư dân cổ Bình Dương.

1. Những khám phá khảo cổ học đầu tiên ở Bình Dương⁽¹⁾

Năm 1888. Là năm mở đầu cho lịch sử phát hiện khảo cổ học Bình Dương với những ghi nhận của E.Cartailhac về di tích Cù Lao Rùa.

Năm 1889. E.T.Hamy công bố những phát hiện khảo cổ học của E.Cartailhac trên tạp chí Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên tại Paris. Cũng cùng năm này, T.V.Holbé phát hiện ra di tích Mỹ Lộc (Gò Đá).

Năm 1902. D.Grossin khai quật di tích Cù Lao Rùa, thu được 13 công cụ đá và chuyển giao sưu tập này cho Bảo tàng Saint German en Laye (Pháp) và Trường Viễn Đông Bác cổ Pháp tại Hà Nội.

Năm 1910. A.Jodin khai quật lần thứ hai di tích Cù Lao Rùa và công bố tài liệu khai quật được vào năm 1913.

Năm 1937. L.Malleret và O.Janse khai quật một diêm trên đỉnh gò tại di tích Cù Lao Rùa.

Năm 1961. E.Saurin cũng đã đến và khảo sát dưới góc độ địa chất học tại di tích Cù Lao Rùa.

(*) Thạc sĩ, Bảo tàng Bình Dương. Email: lannguyen060681@gmail.com

¹ Bùi Chí Hoàng (chủ biên), (2010), *Khảo cổ học Bình Dương từ tiền sử đến sơ sử*, Nxb. Khoa học xã hội, Tp. Hồ Chí Minh.

Những năm 1970 và 1975. Nhà địa chất học người Pháp H.Fontaine đến khảo sát tại di tích Cù Lao Rùa.

2. Các di tích, di chỉ khảo cổ được khai quật trên mảnh đất Bình Dương

+ Di tích Cù Lao Rùa (niên đại 3500 năm – 3000 năm cách ngày nay)²:

- Năm 1977, đào thám sát thu được 30 hiện vật đá và 1.200 mảnh gốm các loại.

- Năm 2001, đào thám sát thu 50 rìu tứ giác, 29 rìu có vai, 01 cuốc đá, 02 dao đá, 8 phác vật vòng, 03 mảnh khuôn đúc rìu, 13 bàn mài lõi, 23 bàn mài phẳng, 10 dọi se sợi, 08 bi gốm và hàng ngàn mảnh gốm các loại.

- Năm 2003, mở cuộc khai quật qui mô lớn phối hợp giữa Trung tâm nghiên cứu khảo cổ và Bảo tàng tỉnh Bình Dương với chủ trì khoa học của Bùi Chí Hoàng. Phát hiện được 12 ngôi mộ với nhiều đồ tùy táng; 941 hiện vật đá (rìu, cuốc, đục, bàn mài, vòng tay...) và 84.818 mảnh gốm các loại.

Đặc biệt, với cuộc khai quật có quy mô lớn đã đưa lên khỏi lòng đất nhiều thông tin khoa học mới mà trước đây chưa từng phát hiện:

- Cù Lao Rùa có 02 giai đoạn phát triển.
- Cù Lao Rùa là một khu di tích cư trú vừa là một khu mộ táng.
- Niên đại di tích của giai đoạn sớm khoảng 3.500 năm cách ngày nay.

+ Di tích Hàng Ông Đại (niên đại 3500 năm – 3000 năm cách ngày nay)³

Tháng 7 năm 2008, Bảo tàng tỉnh Bình Dương phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Khảo cổ khai quật di tích Hàng Ông Đại. Nó là một di chỉ xưởng chế tác đá có quy mô lớn. Di vật phổ biến là cuốc có kích thước dày và lớn; rìu (chiếm số lượng lớn là rìu tứ giác); dao hái; phác vật (rìu, đục, cuốc, dao,...), bàn mài; mảnh tước....

² Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên (2006), *Báo cáo khai quật di tích Cù Lao Rùa*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.

³ Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Nguyễn Quốc Mạnh, Nguyễn Khải Quỳnh, Đặng Ngọc Kính, Lê Hoàng Phong (2009), *Báo cáo khai quật di tích Hàng Ông Đại*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.

Từ kết quả khai quật, khu vực Hàn Ông Đại từ hơn 3000 năm trước đã có một cộng đồng cư dân chiếm lĩnh và được sử dụng thành một khu sản xuất công cụ chuyên biệt, việc cư trú ở vùng này không cao mà chỉ làm nơi sử dụng làm khu sản xuất công cụ phục vụ cho một nhu cầu rộng lớn của cả vùng Đông Nam Bộ thời tiền sử⁴.

+ Di tích Hàng Ông Đụng (niên đại 3500 năm – 3000 năm cách ngày nay)⁵

Tháng 6 năm 2010, di tích được khai quật. Sản phẩm chính của di tích Hàng Ông Đụng có rất nhiều loại hình khác nhau như rìu tứ giác, rìu vai, cuốc, dao hái, đục, mảnh tước, phế vật, phác vật... Các công cụ này có kích thước nhỏ trong đó rìu và dao hái cũng là những sản phẩm phổ biến.

Các loại hình công cụ được chế tác tại di tích chính là các công cụ thiết yếu dùng trong canh tác, rất hiếm các loại hình vũ khí dung trong săn bắn nơi đây.

+ Di tích Mỹ Lộc (niên đại 3000 năm – 2500 năm cách ngày nay)⁶

Tháng 12 năm 2004, di tích Mỹ Lộc được khai quật. Phát hiện nhiều công cụ đá (cuốc, rìu, đục, đồ trang sức, dao, bàn mài), di vật gốm (nồi - vò, bát bông, lọ - bình). Đặc biệt di tích Mỹ Lộc có đến 950 bàn mài các loại.

Cư dân Mỹ Lộc cổ xưa có trình độ chế tác đồ đá rất cao, mang tính chuyên môn hóa cao, chế tác công cụ tập trung như một “công xưởng” với các sản phẩm; công cụ đá, đàn đá... những điều đó cho thấy họ đã tích lũy đầy đủ những kỹ năng cần thiết để tiếp cận với loại nguyên liệu mới, tiên tiến hơn.

+ Di tích Dốc Chùa (niên đại 3000 năm – 2500 năm cách ngày nay)⁷

⁴ Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Nguyễn Quốc Mạnh, Nguyễn Khải Quỳnh, Đặng Ngọc Kính, Lê Hoàng Phong (2010), *Báo cáo khai quật di tích Hàng Ông Đại*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.

⁵ Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên (2006), *Báo cáo khai quật di tích Cù Lao Rùa*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.

⁶ Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Nguyễn Khải Quỳnh (2006), *Báo cáo khai quật di tích Mỹ Lộc*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.

⁷ Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Quốc Mạnh (2009), *Báo cáo khai quật di tích Dốc Chùa lần thứ tư*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh

Dốc Chùa được phát hiện một cách tình cờ vào năm 1976 khi Ban Khảo cổ (nay là Trung tâm Nghiên cứu khảo cổ) điều tra, kiểm chứng thông tin về di tích khảo cổ học Mỹ Lộc gần đó, đã được T.V.Holbé phát hiện vào năm 1887 và công bố vào năm 1889. Ngay sau đó, di tích được khai quật nhiều lần, với ba cuộc liên tiếp trong các năm 1976, 1977⁸ và 1979, nhằm tránh những xâm hại đến di tích và một cuộc khai quật mới diễn ra năm 2009 sau hơn 30 năm phát hiện.

Dốc Chùa là một trong những di tích được giới nghiên cứu quan tâm và khai quật nhiều nhất trong số các di tích khảo cổ đã phát hiện ở Đông Nam bộ. Diện tích phân bố của di tích khá rộng, trên 10.000m² ở các mặt sườn đồi nhìn ra phía bờ sông Đồng Nai, tầng văn hóa mỏng ở phía trên và dày dần xuống phía dưới chân đồi, với hai lớp văn hóa khá dày và một khu mộ táng lớn mà khảo cổ học đã khai quật được.

Tại đây họ đã trải qua một quá trình cư trú lâu dài, với các ngành nghề thủ công mà nổi bật nhất có lẽ là dệt vải và đúc đồng. Dấu vết còn lại là 40 ngôi mộ huyết đất cùng rất nhiều đồ tùy táng.

Có thể nói lòng đất Dốc Chùa chính là nơi gìn giữ gần như toàn vẹn các bằng chứng của đời sống vật chất và tinh thần người cổ từng sinh sống nơi đây, là nơi bảo tồn các thành tựu đỉnh cao của một trung tâm kim khí quan trọng vào thời điểm xấp xỉ 3.000 năm trước. Di tích Dốc Chùa vì thế có một vị trí rất quan trọng trong thời tiền - sơ sử Đông Nam bộ nói chung và Bình Dương nói riêng.

+ Di tích Phú Chánh (niên đại 1800 năm – 2000 năm cách ngày nay)⁹

Năm 1995, một nông dân địa phương phát hiện một trống đồng

Năm 1998, phát hiện trống đồng lần hai.

Năm 1999, phát hiện trống đồng lần ba

Tháng 11/2000, phát hiện 07 mộ táng, 04 trống đồng, 05 chum gỗ, hiện vật tùy táng, công cụ bằng gỗ (02 dao dệt, 03 trục dệt, 17 thanh gỗ có nấc, 02

⁸ Đào Linh Côn (1977), *Báo cáo khai quật Dốc Chùa đợt 1*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.

⁹ Bùi Chí Hoàng (2003), *Khu di tích Phú Chánh (Bình Dương) – Tư liệu và nhận thức. Một số vấn đề khảo cổ học miền Nam Việt Nam, tập II*, Nxb. Khoa học xã hội, Tp. Hồ Chí Minh.

lược gỗ, 29 cọc gỗ), đồ gốm (07 nồi gốm, 05 cốc chân cao), hiện vật làm bằng thực vật (gáo, vá).

Di tích Phú Chánh đóng góp một tư liệu về táng thức mới của những cộng đồng cư dân cổ tiền và sơ sử. Đó chính là chum gỗ có nắp trồng đồng. Bên cạnh đó, việc phát hiện nhiều chủng loại đồ gỗ có dạng dụng cụ dệt, vải dệt cho thấy một nghề thủ công được chuyên môn hóa của cộng đồng cư dân Phú Chánh thời bấy giờ. Cư dân Phú Chánh xưa là một cộng đồng dân tộc sống trên nhà sàn, tận dụng những sản vật rừng, cánh tác nông nghiệp, se sợi dệt vải cho thấy cuộc sống của họ khá phát triển và ổn định.

KẾT LUẬN

Quá khứ ngàn năm tạm khép, có thể nói Khảo cổ học Bình Dương – Tiếng nói từ lòng đất đã giúp chúng ta có những nhận thức mới trong việc nghiên cứu nguồn gốc bản địa của các cộng đồng cư dân cổ Bình Dương. Những thành tựu ấy đã khẳng định trình độ phát triển độc lập của họ trong hành trình tiến đến văn minh, góp phần quan trọng trong tiến trình lịch sử phát triển của vùng đất Nam bộ. Có 02 di tích được công nhận di tích cấp quốc gia: Di tích Đốc Chùa (28/12/2001); Di tích Cù Lao Rùa (3/3/2009).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Linh Côn (1977), *Báo cáo khai quật Đốc Chùa đợt 1*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Nguyễn Quốc Mạnh, Nguyễn Khải Quỳnh, Đặng Ngọc Kính, Lê Hoàng Phong (2010), *Báo cáo khai quật di tích Hàng Ông Đại*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên (2006), *Báo cáo khai quật di tích Cù Lao Rùa*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.
4. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Nguyễn Khải Quỳnh (2006), *Báo cáo khai quật di tích Mỹ Lộc*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.

5. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Quốc Mạnh (2009), *Báo cáo khai quật di tích Đốc Chùa lần thứ tư*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh
6. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Nguyễn Quốc Mạnh, Nguyễn Khải Quỳnh, Đặng Ngọc Kính, Lê Hoàng Phong (2010), *Báo cáo khai quật di tích Hàng Ông Đại*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.
7. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên (2006), *Báo cáo khai quật di tích Cù Lao Rùa*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.
8. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Nguyễn Khải Quỳnh (2006), *Báo cáo khai quật di tích Mỹ Lộc*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.
9. Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Quốc Mạnh (2009), *Báo cáo khai quật di tích Đốc Chùa lần thứ tư*, Tư liệu Trung tâm nghiên cứu khảo cổ, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh
10. Bùi Chí Hoàng (2003), *Khu di tích Phú Chánh (Bình Dương) – Tư liệu và nhận thức. Một số vấn đề khảo cổ học miền Nam Việt Nam, tập II*, Nxb. Khoa học xã hội, Tp. Hồ Chí Minh.
11. Bùi Chí Hoàng (chủ biên), (2010), *Khảo cổ học Bình Dương từ tiền sử đến sơ sử*, Nxb. Khoa học xã hội, Tp. Hồ Chí Minh.